

Số: **09** /BC-GTTN

Thái Nguyên, ngày **29** tháng **01** năm 2021.

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty**  
**(Năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên**
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Cam Giá, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Số điện thoại: 0280.3832236 Số Fax: 0280.3832056
- Website: ww.tisco.com.vn
- Vốn điều lệ: 1.840 tỷ đồng
- Mã cổ phiếu: TIS
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 57/NQ-GTTN	19/6/2020	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua các Báo cáo, tờ trình thuộc thẩm quyền của Đại hội

**II. Hội đồng quản trị.**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):**

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Công Thảo	Chủ tịch HDQT	10/4/2019	
2	Ông Trần Tuấn Dũng	Phó Chủ tịch HDQT	10/4/2019	
3	Ông Nguyễn Minh Hạnh	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	29/6/2017	
4	Ông Trần Quang Tiến	Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	19/6/2020	
5	Ông Lê Minh Tú	Thành viên HDQT	12/6/2018	
6	Ông Lê Hồng Khuê	Thành viên HDQT	10/4/2019	
7	Ông Lê Thành Thực	Thành viên HDQT	10/4/2019	
8	Ông Hoàng Ngọc Diệp	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc		19/6/2020

## 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2020:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Công Thảo	04	100%	
2	Ông Trần Tuấn Dũng	03	75%	Do bận công tác, đã ủy quyền cho ông Phạm Công Thảo biểu quyết
3	Ông Nguyễn Minh Hạnh	04	100%	
4	Ông Trần Quang Tiến	02	50%	Bầu bổ sung từ tháng 6/2020
5	Ông Lê Minh Tú	04	100%	
6	Ông Lê Hồng Khuê	03	75%	Do bận công tác, đã ủy quyền cho ông Lê Thành Thực biểu quyết
7	Ông Lê Thành Thực	04	100%	
8	Ông Hoàng Ngọc Diệp	01	25%	Có đơn xin từ nhiệm

- Ngoài các cuộc họp trên, HĐQT đã lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT theo quy định.

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành, các đơn vị, phòng ban Công ty đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, quyết sách nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ, cùng Ban điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Ban điều hành luôn được quan tâm và đảm bảo Ban điều hành thực hiện theo định hướng chiến lược của Công ty. Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực, sáng tạo, triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; kiên quyết trong lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra nhiều giải pháp đồng bộ trong công tác quản lý, điều hành thực hiện các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có (Công ty chưa có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị).

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I</b>	<b>NGHỊ QUYẾT</b>			
1	01/NQ-GTTN	06/01/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung Hợp đồng Nhà phân phối cấp 1 đối với Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng năm 2020	100%
2	03/NQ-GTTN	13/01/2020	Nghị quyết về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD quý IV và cả năm 2019; chương trình công tác trọng tâm năm 2020, quý I. 2020	100%

3	04/NQ-GTTN	20/01/2020	Nghị quyết về việc ban hành Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
4	05/NQ-GTTN	05/02/2020	Nghị quyết về việc Thông qua nội dung các Hợp đồng mua phôi thép-bán sản phẩm thép dự án TISCO với Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng và sản xuất tại Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung	100%
5	06/NQ-GTTN	10/02/2020	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương tiêu thụ quặng sắt chưa có nhu cầu sử dụng năm 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	71,4%
5	09/NQ-GTTN	04/3/2020	Nghị quyết về việc ban hành các quy chế, kế hoạch, quyết định thành lập Ban tổ chức, ban kiểm tra tư cách cổ đông và tổ tổng hợp danh sách cổ đông ĐHCĐ thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
6	13/NQ-GTTN	24/3/2020	Nghị quyết về việc phê duyệt Phương án tái tái cơ cấu Hệ thống tiêu thụ sản phẩm của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
7	14/NQ-GTTN	24/3/2020	Nghị quyết về việc thông qua các báo cáo, tờ trình của HĐQT để trình ĐHCĐ thường niên 2020 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
8	24/NQ-GTTN	31/3/2020	Nghị quyết về việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên-Mỏ sắt Ngườm cháng Cao Bằng	100%
9	25/NQ-GTTN	31/3/2020	Nghị quyết về việc xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
10	30/NQ-GTTN	17/04/2020	Nghị quyết về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý I.2020; chương trình công tác trọng tâm quý II. 2020 và một số nội dung khác	100%
11	31/NQ-GTTN	04/5/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung	100%
12	32/NQ-GTTN	07/5/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Hợp kim sắt Gang thép Thái Nguyên	100%

13	34/NQ-GTTN	26/5/2020	Nghị quyết về việc sửa chữa lớn Lò cao số 2- Nhà máy Luyện gang	100%
14	36/NQ-GTTN	27/5/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Cơ khí Gang thép	100%
15	37/NQ-GTTN	29/5/2020	Nghị quyết về việc ban hành Quyết định kiện toàn Ban tổ chức Đại hội; thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
16	39/NQ-GTTN	04/6/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội quy, chương trình, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết Đại hội trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
17	47/NQ-GTTN	17/6/2020	Nghị quyết về việc thông qua các tờ trình bổ sung trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
18	58/NQ-GTTN	22/6/2020	Nghị quyết về việc lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
19	59/NQ-GTTN	23/6/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Vận tải Gang thép Thái Nguyên	100%
20	60/NQ-GTTN	01/7/2020	Nghị quyết về việc giao nhiệm vụ cho cán bộ	100%
21	61/NQ-GTTN	01/7/2020	Nghị quyết về việc ký và thực hiện hợp đồng tín dụng hạn mức năm 2020 với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Thái Nguyên	100%
22	62/NQ-GTTN	01/7/2020	Nghị quyết về việc ký hợp đồng vay ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Lưu xá và phụ lục hợp đồng trả nợ trung hạn với Vietinbank-Chi nhánh thành phố Hà Nội	100%
23	63/NQ-GTTN	02/7/2020	Nghị quyết về việc ký hợp đồng vay ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Thái Nguyên	100%
24	64/NQ-GTTN	06/7/2020	Nghị quyết về việc luân chuyển cán bộ	100%
25	65/NQ-GTTN	13/7/2020	Nghị quyết về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần tập đoàn Vật liệu chịu lửa Thái Nguyên	100%

26	66/NQ-GTTN	14/7/2020	Nghị quyết về việc nâng cấp phần mềm quản lý Bravo	100%
27	68/NQ-GTTN	15/7/2020	Nghị quyết về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý II, 6 tháng đầu năm 2020; chương trình công tác trọng tâm quý III, 6 tháng cuối năm 2020 và một số nội dung khác	100%
28	69/NQ-GTTN	20/8/2020	Nghị quyết về việc mua thiết bị, vật tư của Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	100%
29	71/NQ-GTTN	07/9/2020	Nghị quyết về việc thuê gia công phôi thép tại Công ty Cổ phần Luyện kim đen Thái Nguyên	100%
30	72/NQ-GTTN	09/9/2020	Nghị quyết về việc tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp tài sản; ký và thực hiện hợp đồng tín dụng hạn mức với Ngân hàng TMCP Quân đội-Chi nhánh Thái Nguyên	100%
31	75/NQ-GTTN	19/10/2020	Nghị quyết về việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý III, 9 tháng đầu năm 2020; chương trình công tác trọng tâm quý VI năm 2020	100%
32	77/NQ-GTTN	04/11/2020	Nghị quyết về việc thực hiện quyết toán, thanh lý hợp đồng số 09/2012/HĐ-XL ký ngày 24/12/2012 thi công lắp đặt gói thầu số 27-Mỏ sắt Tiến Bộ	100%
33	78/NQ-GTTN	13/11/2020	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại cán bộ và kéo dài thời gian giữ chức vụ	100%
<b>II QUYẾT ĐỊNH</b>				
1	01/QĐ- GTTN	04/3/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
2	02/QĐ- GTTN	04/3/2020	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
3	03/QĐ- GTTN	04/3/2020	Quyết định về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
4	04/QĐ- GTTN	04/3/2020	Quyết định về việc thành lập tổ tổng hợp danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%

5	05/QĐ- GTTN	01/4/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty	100%
6	06/QĐ- GTTN	01/4/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm có thời hạn Tổng Giám đốc Công ty	100%
7	07/QĐ- GTTN	04/5/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
8	08/QĐ- GTTN	19/5/2020	Quyết định về việc giao nhiệm vụ và đề cử giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung	100%
9	09/QĐ- GTTN	19/5/2020	Quyết định về việc giao nhiệm vụ và đề cử giữ chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung	100%
10	10/QĐ- GTTN	29/5/2020	Quyết định về việc kiện toàn Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
11	12/QĐ- GTTN	08/6/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
12	16/QĐ- GTTN	26/6/2020	Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm có thời hạn Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
13	17/QĐ- GTTN	13/7/2020	Quyết định về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	100%
14	18/QĐ- GTTN	10/9/2020	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên nhiệm kỳ 2019-2024	100%
15	19/QĐ- GTTN	07/10/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế bán hàng chậm trả có thư bảo lãnh thanh toán của Ngân hàng	100%

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Anh Dũng	Trưởng ban kiểm soát	10/4/2019 Bỏ nhiệm	Cử nhân Tài chính
2	Bà Nguyễn Thị Huệ	Thành viên BKS	19/6/2020 Bỏ nhiệm	Cử nhân Kế toán
3	Bà Nguyễn Thúy Hà	Thành viên BKS	19/6/2020 Bỏ nhiệm	Cử nhân Kinh tế
4	Ông Trần Quốc Việt	Thành viên BKS	10/4/2019 Bỏ nhiệm	Cử nhân Tài chính
5	Ông Bùi Quang Hưng	Thành viên BKS	10/4/2019 bỏ nhiệm	Cử nhân Kế toán
6	Bà Nguyễn Lan Hương	Thành viên BKS	19/6/2020 Miễn nhiệm	Cử nhân Tài chính
7	Bà Nguyễn Thúy Nga	Thành viên BKS	19/6/2020 Miễn nhiệm	Cử nhân Tài chính

#### 2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2020:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Anh Dũng	4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Huệ	3	75%	100%	Bỏ nhiệm ngày 19/6/2020
3	Bà Nguyễn Thúy Hà	3	75%	100%	Bỏ nhiệm ngày 19/6/2020
4	Ông Trần Quốc Việt	4	100%	100%	
5	Ông Bùi Quang Hưng	4	100%	100%	
6	Bà Nguyễn Lan Hương	1	25%	100%	Miễn nhiệm ngày 19/6/2020
7	Bà Nguyễn Thúy Nga	1	25%	100%	Miễn nhiệm ngày 19/6/2020

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát: Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Gang Thép Thái Nguyên cũng như các quy định khác của pháp luật:

- Xem xét trình tự thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đối chiếu với các qui định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty đối với các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý điều hành.

- Kiểm tra thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu Tài chính.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác: Trưởng Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; Tham gia một số cuộc họp của Ban điều hành và có nhiều ý kiến trao đổi trực tiếp với Tổng giám đốc về những nội dung trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã Thực hiện một số cuộc kiểm tra đánh giá các qui trình trọng yếu của Công ty như: Mua vật tư, hàng hóa, thuê dịch vụ; quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí tại Công ty và một số đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót. Từ đó đề xuất, có ý kiến trực tiếp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

.....

#### **IV. Ban điều hành**

<b>STT</b>	<b>Thành viên Ban điều hành</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành</b>
1	Ông Nguyễn Minh Hạnh	13/9/1969	Kỹ sư Luyện kim	01/4/2020
2	Ông Trần Quang Tiến	07/4/1972	Kỹ sư điện	01/7/2020
3	Ông Đỗ Trung Kiên	31/8/1962	Kỹ sư Luyện kim	02/2012
4	Ông Hoàng Ngọc Diệp	08/5/1966	Kỹ sư Cơ khí	01/4/2020

#### **V. Kế toán trưởng**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</b>
1	Ông Hoàng Danh Sơn	14/4/1965	Cử nhân Kinh tế	02/2014

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty:** Thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty Chưa tham gia lớp đào tạo về quản trị Công ty



**VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty**

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng			4600310787, Ngày cấp 04/5/2020	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	4/2017			Cổ đông lớn

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức (cá nhân)	Mối quan hệ liên quan với công ty	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Cổ đông lớn		4600310787, Ngày cấp 04/5/2020	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tháng 01/2020	01/NQ-GTTN ngày 06/01/2020	Hợp đồng Nhà phân phối cấp 1 đối với Công ty CPTM Thái Hưng - Số lượng: 287.339,183 tấn - Giá trị: 3.471.001.276.298đ	
2	Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng	Cổ đông lớn		4600310787, Ngày cấp 04/5/2020	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tháng 02/2020	05/NQ-GTTN ngày 05/02/2020	Hợp đồng mua phối thép bán sản phẩm thép dự án; - Số lượng phối: 26.886,955 tấn + Giá trị: 282.302.911.330 đ - Số lượng thép DA: 23.228,876 tấn + Giá trị: 275.097.314.030 đ	

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Số giấy CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy CMND/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	<b>Tổng công ty Thép VN-CTCP (VNS)</b>					119.600.000	65%	Cổ đông Nhà nước
1	<b>Phạm Công Thảo</b>		Chủ tịch HĐQT			VNS UQ: 27.508.000	14,95%	VNS ủy quyền
1.1	Phạm Công Tham					0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Xiêm					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Văn Minh							Bố vợ (Đã mất)
1.4	Nguyễn Thị Chí					0	0	Mẹ vợ
1.5	Đặng Thị Oanh Oanh					0	0	Vợ
1.6	Phạm Hà Thảo Chi					0	0	Con đẻ
1.7	Phạm Minh Tuấn					0	0	Con đẻ
1.8	Phạm Hà Anh					0	0	Anh trai
1.9	Phạm Thu Thùy					0	0	Em gái
1.10	Phạm Ngô Thùy Ninh					0	0	Chị râu
1.11	Nguyễn Năng Hải Nam					0	0	Em rể
2	<b>Trần Tuấn Dũng</b>		P.Chủ tịch HĐQT			VNS UQ: 21.528.000	11,7%	VNS ủy quyền
2.1	Trần Đức Nghi					0	0	Bố đẻ
2.2	Trần Thu Ân					0	0	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Hữu Sánh							Bố vợ (đã mất)
2.4	Trần Bích Huyền					0	0	Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Tuyết Nhung					0	0	Vợ
2.5	Trần Phương Thùy					0	0	Con đẻ

2.5	Trần Đức Minh				0	0	Con đẻ
2.5	Trần Tuấn Nghĩa				0	0	Anh trai
2.5	Trần Thị Thu Quỳnh				0	0	Em gái
2.10	Nguyễn Thị Thu Hà				0	0	Chị dâu
2.11	Đặng Đình Ngọc				0	0	Em rể
3	<b>Nguyễn Minh Hạnh</b>		Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc		VNS UQ: 27.508.000 Cá nhân: 11.800	14,956%	VNS ủy quyền và cá nhân
3.1	Nguyễn Minh Đức				0	0	Bố đẻ
3.2	Bùi Thị Nguyệt						Mẹ đẻ (đã mất)
3.3	Trần Duy Giáp				0	0	Bố vợ
3.4	Nguyễn Thị Nhâm				0	0	Mẹ vợ
3.5	Trần Thị Thu Hương				14.913	0,0081%	Vợ
3.6	Nguyễn Thị Phương Thảo				0	0	Con đẻ
3.7	Nguyễn Minh Anh				0	0	Con đẻ
3.8	Nguyễn Đức Thái				0	0	Con rể
3.9	Nguyễn Văn Hiếu				1.400	0,0076%	Em ruột
3.10	Nguyễn Thị Nga				0	0	Em ruột
3.12	Lê Tuấn Anh				0	0	Em rể
4	<b>Trần Quang Tiến</b>		Thành viên HĐQT-Phó Tổng Giám đốc		VNS UQ: 21.528.000	11,7%	VNS Ủy quyền
4.1	Trần Duy An						Cha đẻ (đã mất)
4.2	Trần Thị Thư						Mẹ đẻ (đã mất)
4.3	Nguyễn Bá Chư						Bố vợ (đã mất)
4.4	Trần Thị Mai Lan				0	0	Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Lan Hương				0	0	Vợ
4.6	Trần Thảo Linh				0	0	Con đẻ
4.7	Trần Thành Thảo				0	0	Con đẻ
4.8	Trần Quang Huy				0	0	Anh ruột
4.9	Trần Minh Đạo				0	0	Anh ruột
4.10	Trần Thị Trung Thu				0	0	Chị ruột
4.11	Trần Thị Nga				0	0	Chị ruột
4.12	Trần Thị Mai Hoa				0	0	Chị rêu
4.13	Dương Kim Huế				0	0	Chị rêu
4.14	Nguyễn Văn Nhâm				0	0	Anh rể
4.15	Trần Quốc Tuấn				0	0	Anh rể
5	<b>Lê Minh Tú</b>		Thành viên HĐQT		VNS UQ: 21.528.000	11,7%	VNS ủy quyền
5.1	Lê Thế Nghiệp						Bố đẻ (đã mất)
5.2	Nguyễn Thị Ngâm				0	0	Mẹ đẻ

5.2	Trần Quang Hợp							Bố vợ (đã mất)
5.3	Vũ Thị Hệ					0	0	Mẹ vợ
5.4	Trần Thị Nguyệt					0	0	Vợ
5.5	Lê Phương Chi					0	0	Con đẻ
5.6	Lê Tú Quyên					0	0	Con đẻ
5.7	Lê Phi Nga					0	0	Chị ruột
5.8	Lê Khải Hoàn					0	0	Anh ruột
5.9	Lê Anh Tuấn					0	0	Anh ruột
5.10	Ngô T Phương Hòa					0	0	Chị dâu
5.11	Ng Thị Tuyết Hương					0	0	Chị dâu
	<b>Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hung</b>					36.800.000	20%	Cổ đông lớn
6	<b>Lê Hồng Khuê</b>		Thành viên HDQT			Thái Hưng UQ: 22.596.000	12,28%	Công ty Thái Hung ủy quyền
6.1	Lê Quý Khoát							Bố đẻ (đã mất)
6.2	Nguyễn Thị Trà							Mẹ đẻ (đã mất)
6.3	Nguyễn Quốc Thái					0	0	Bố vợ
6.4	Nguyễn Thị Cải					0	0	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Vinh					0	0	Vợ
6.6	Lê Thị Hồng Hạnh					0	0	Con gái
6.7	Lê Đăng Khoa					0	0	Con trai
6.8	Lê Hồng Khải					0	0	Con trai
6.9	Hoàng Trường Giang					0	0	Con rể
6.10	Lê Thị Đạt					0	0	Chị gái
6.11	Lê Thị Loan					0	0	Chị gái
6.12	Lê Thị Nga					0	0	Chị gái
6.13	Lê Thị Hằng					0	0	Chị gái
6.14	Lê Hồng Chương					0	0	Em trai
6.15	Lê Thị Hương					0	0	Em gái
6.16	Lý Văn Thái					0	0	Anh rể
6.17	Trần Văn Thái							Anh rể (đã mất)
6.18	Bùi Ngọc Nhiễm					0	0	Anh rể
6.19	Mai Thúy Hằng					0	0	Em dâu
6.20	Trần Văn Thịnh							Em rể (đã mất)
7	<b>Lê Thành Thực</b>		Thành viên HDQT			Thái Hưng UQ: 14.203.100 Cá nhân: 7.006.200	11,526%	Công ty Thái Hung ủy quyền và cá nhân
7.1	Lê Thành My					0	0	Bố đẻ

7.2	Nguyễn Thị Phương				0	0	Bẹ đẻ
7.3	Dương Văn Chừ				0	0	Bố vợ
7.4	Phạm Thị Lan				0	0	Mẹ vợ
7.5	Dương Mỹ Hạnh				0	0	Vợ
7.6	Lê Thái Hưng				0	0	Con đẻ
7.7	Lê Ngọc Diệp				0	0	Con đẻ
7.8	Lê Lương Hiên				0	0	Em trai
7.9	Nguyễn Thị Thoan				0	0	Em rầu
8	<b>Hoàng Ngọc Diệp</b>		Nguyên Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc		71.800	0,039%	Miễn nhiệm TGD từ 01/4/2020; TV HĐQT từ 19/6/2020
8.1	Hoàng Kim Chi						Bố đẻ (đã mất)
8.2	Trương Thị Ý				0	0	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thiện Tất						Bố vợ (đã mất)
8.4	Bùi Thị Dịu						Mẹ vợ (đã mất)
8.5	Nguyễn T.Thu Hiền				13.200	0,007%	Vợ
8.6	Hoàng Phương Dung				0	0	Con đẻ
8.7	Hoàng Phương Dương				0	0	Con đẻ
8.8	Hoàng Bích Ngọc				0	0	Em ruột
8.9	Nguyễn Văn Trung						Em rể (đã mất)
9	<b>Đỗ Trung Kiên</b>		Phó Tổng Giám đốc		102.400	0,056%	
9.1	Đỗ Văn Thơ						Bố đẻ (đã mất)
9.2	Nguyễn Thị Thịnh				0	0	Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Hữu Quang				0	0	Bố vợ
9.4	Nguyễn Thị Văn				0	0	Mẹ vợ
9.5	Nguyễn Thị Tô Khuê				105.400	0,057%	Vợ
9.6	Đỗ Nhật Tú				0	0	Con gái
9.7	Đỗ Nguyễn Nhật Thành				0	0	Con trai
9.8	Đỗ Thị Thìn				0	0	Em gái
9.9	Đỗ Thị Liễu Bảo				0	0	Em gái
9.10	Đỗ Thị Bắc				0	0	Em gái
9.11	Đỗ Trọng Nghĩa				0	0	Em trai
9.12	Đỗ Văn Chung				0	0	Em trai

9.13	Chu Đức Hạnh				0	0	Em rể
9.14	Nghiêm Quang Khương				0	0	Em rể
9.15	Nghiêm Quang Thu				0	0	Em rể
9.16	Nguyễn Thị Tám				0	0	Em râu
9.17	Nguyễn Như Quỳnh				0	0	Em râu
10	<b>Hoàng Danh Sơn</b>		Kế toán trưởng		100	0,00005%	
10.1	Hoàng Danh Viên						Bố đẻ (Đã mất)
10.2	Nguyễn Thị Thuỵ						Mẹ đẻ (Đã mất)
10.3	Phạm Đình Thường						Bố vợ (Đã mất)
10.4	Phạm Thị Hiền						Mẹ vợ (Đã mất)
10.5	Phạm Thị Nga				0	0	Vợ
10.6	Hoàng Danh Tùng				0	0	Con đẻ
10.7	Hoàng Thị Quỳnh Trang				0	0	Con đẻ
10.8	Hoàng Danh Nguyên				0	0	Anh ruột
10.9	Hoàng Danh Vân				0	0	Anh ruột
10.10	Hoàng Danh Hà				0	0	Anh ruột
10.11	Hoàng Danh Hải				0	0	Anh ruột
10.12	Nguyễn Thị Phương Thảo				0	0	Con dâu
10.13	Hồ Thị Liệu				0	0	Chị dâu
10.14	Bùi Thị La				0	0	Chị dâu
10.15	Bùi Thị Phượng				0	0	Chị dâu
11	<b>Trần Anh Dũng</b>	002c141120 Tại BIDV	Trưởng ban kiểm soát		100	0,00005%	
11.1	Trần Văn Phát						Bố đẻ (đã mất)
11.2	Phạm Thị Lan						Mẹ đẻ (đã mất)
11.3	Đặng Quang Thành				0	0	Bố vợ
11.4	Phạm Thị Thìn				0	0	Mẹ vợ
11.5	Đặng Thị Oanh				0	0	Vợ

11.6	Trần Đặng Hồng Nhung				0	0	Con
11.7	Trần Đặng Ngọc Bắc				0	0	Con
11.8	Nguyễn Gia Việt				0	0	Con rể
11.9	Trần Thị Thúy				0	0	Em gái
11.10	Trần Thị Thùy				0	0	Em gái
11.11	Trần Ngọc Thắng				0	0	Em rể
11.12	Ngô Ngọc Sơn				0	0	Em rể
12	Nguyễn Thị Huệ		TV BKS		0	0	Bỏ nhiệm ngày 19/6/2020
12.1	Nguyễn Thiệp				0	0	Bố đẻ
12.2	Lê Thị Xiêm				0	0	Mẹ đẻ
12.3	Giang Đức Thịnh				0	0	Bố chồng
12.4	Nguyễn Thị Lờ				0	0	Mẹ chồng
12.5	Giang Long Hải				2.000	0,0011%	Chồng
12.6	Giàng Hoàng Sơn				0	0	Con
12.7	Giang Thành Vinh				0	0	Con
12.8	Nguyễn Biên				0	0	Anh trai
12.9	Nguyễn Tấn				0	0	Anh trai
12.10	Nguyễn Tá				0	0	Anh trai
12.11	Nguyễn Thị Quyên				0	0	Chị rầu
12.12	Hoàng Lưu Thu Thủy				0	0	Chị rầu
12.13	Đào Minh Huệ				0	0	Chị rầu
13	Nguyễn Thúy Hà		TV BKS		0	0	Bỏ nhiệm ngày 19/6/2020
13.1	Nguyễn Trọng Hòa				0	0	Bố đẻ
13.2	Nguyễn Thị Ninh				0	0	Mẹ đẻ
13.3	Trần Văn Thiệp				0	0	Bố chồng
13.4	Cao Thị Khương				0	0	Mẹ chồng
13.5	Trần Nam Thắng				0	0	Chồng

13.6	Trần Nguyễn Thanh Thảo				0	0	Con
13.7	Trần Huy Hoàng				0	0	Con
13.8	Nguyễn Thanh Huyền				0	0	Em gái
14	<b>Trần Quốc Việt</b>		TV BKS		0	0	
14.1	Trần Văn Thế				0	0	Bố đẻ
14.2	Vũ Thị Thắm				0	0	Mẹ đẻ
14.3	Hồ Xuân Thịnh				0	0	Bố vợ
14.4	Nguyễn Thị Bích				0	0	Mẹ vợ
14.5	Hồ Thu Thảo				0	0	Vợ
14.6	Trần Huy Anh				0	0	Con
14.7	Trần Quỳnh Như				0	0	Con
14.8	Trần Thị Ngọc Hà				0	0	Em gái
15	<b>Bùi Quang Hưng</b>		TV BKS		0	0	
15.1	Bùi Quang Chuyên						Bố đẻ (đã mất)
15.2	Đặng Thị Hằng				0	0	Mẹ đẻ
15.3	Nguyễn Văn Yên				0	0	Bố vợ
15.4	Trần Thị Bưởi				0	0	Mẹ vợ
15.5	Nguyễn Thị Thủy				0	0	Vợ
15.6	Bùi Anh Tuấn				0	0	Con
15.7	Bùi Quang Sáng				0	0	Anh trai
15.8	Bùi Quang Minh				0	0	Em trai
15.9	Lưu Khánh Chi				0	0	Chị dâu
15.10	Hoàng Thị Ngọc Hà				0	0	Em dâu
16	<b>Nguyễn Lan Hương</b>		Nguyên TV BKS				Miễn nhiệm ngày 19/6/2020
16.1	Nguyễn Bá Chư						Bố đẻ (Đã mất)
16.2	Trần Mai Lan				0	0	Mẹ đẻ
16.3	Trần Duy An						Bố chồng (đã mất)
16.4	Trần Thị Thư						Mẹ chồng (đã mất)



16.5	Trần Quang Tiến		Thành viên HĐQT-Phó Tổng Giám đốc		VNS UQ: 21.528.000	11,7%	Chồng
16.7	Trần Thảo Linh				0	0	Con gái
16.8	Trần Thanh Thảo				0	0	Con gái
16.9	Nguyễn Bích Huệ				0	0	Chị gái
16.10	Nguyễn Văn Hằng				0	0	Chị gái
16.11	Nguyễn Thu Hiền				0	0	Em gái
16.12	Dương Thế Cường				0	0	Anh rể
16.13	Phạm Đức Thuận				0	0	Em rể
16	Nguyễn Thúy Nga		Nguyên TV BKS		0	0	Miễn nhiệm ngày 19/6/2020
16.1	Nguyễn Ngọc Tân				0	0	Bố đẻ
16.2	Nguyễn Thị Quý				0	0	Mẹ đẻ
16.3	Trần Minh Hùng				0	0	Bố chồng
16.4	Phan Thị Sung				0	0	Mẹ chồng
16.5	Trần Đình Ninh				0	0	Chồng
16.7	Trần Minh Hiếu				0	0	Con
16.8	Trần Đức Long				0	0	Con
16.9	Nguyễn Ngọc Dương				0	0	Em trai
16.10	Nguyễn Lệ Quyên				0	0	Em gái
16.11	Nguyễn Thị Nhung				0	0	Em râu
16.12	Nguyễn Văn Dũng				0	0	Em rể
17	Nguyễn Bá Tài		Người được ủy quyền CBTT-Thư ký Công ty		1.600	0,000869	
17.1	Nguyễn Bá Nhung				0	0	Bố đẻ
17.2	Nguyễn Thị Đăng				0	0	Mẹ đẻ
17.3	Hà Cát Vân						Bố vợ (đã mất)
17.4	Hứa Thị Cương				0	0	Mẹ vợ
17.5	Hà Thị Ngọc Ánh				0	0	Vợ
17.6	Nguyễn Bá Lâm				0	0	Con trai

17.7	Nguyễn Khánh Ngân				0	0	Con gái
17.8	Nguyễn Ngọc Sơn				0	0	Anh trai
17.9	Nguyễn Thu Hiền				0	0	Chị gái
17.10	Dương Thị Cúc				0	0	Chị dâu
17.11	Lê Hoài Nam				0	0	Anh rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký C/ ty (T.5bản).

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Công Thảo**